TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày: 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Thanh Tâm

2/ Ông Mai Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Anh Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy K(tên gọi khác: D), sinh năm 1983, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố S, phường S, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T, sinh năm1943 và bà Trần Thị P, sinh năm1947; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1988; có 01 con, sinh năm 2010. Tiền sự: không. Tiền án: Không

Nhân thân:

+ Ngày 16/7/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đến ngày 05/5/2008, chấp hành xong bản án.

+ Ngày 5/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 11/3/2015, chấp hành xong bản án.

+ Ngày 8/6/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố K) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Đến ngày 29/11/2018, chấp hành xong.

Bị can Nguyễn Duy K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày

26/12/2019, đến ngày 03/01/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** 1) **Trần Thị T,** sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp 1, xã Bình Lộc, thành phố K (vắng mặt); 2) **Trần Tuấn T**, sinh năm 1988. Nơi Cư Trú: Ấp 18 G, xã B, thành phố K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy K là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2001, để có ma túy sử dụng Khánh thường mua ma túy của 01 đối tượng tên "Su cọp" (không rõ nhân thân lai lịch) rồi mang về nhà để sử dụng dần.

Vào khoảng 12 giờ, ngày 26/12/2019, Nguyễn Duy Kgọi cho "Su cọp" mua 02 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng, "Su cọp" đồng ý và hẹn Khánh đi đến khu vực trường học H, thuộc phường B, thành phố K giao cho K 02 bịch ny lông hàn kín hai đầu bên trong có nhiều tinh thể màu trắng. Sau khi lấy ma túy, K đi đến nhà nghỉ Thủy Tiên 2 thuộc khu phố 5, phường X, thành phố Long Khánh thuê phòng số 7 rồi gọi điện thoại cho Trần Thị T, sinh năm 1994, ngụ ấp 1, xã B, thành phố K, đến để cùng sử dụng ma túy chung. Sau đó,T tiếp tục gọi cho Trần Tuấn T, sinh năm 1998, ngụ ấp 18 G, xã B, thành phố K đến nhà nghỉ Thủy Tiên để sử dụng ma túy chung cùng với K và T. Khi cả ba đang chuẩn bị lấy ma túy ra sử dụng thì bị Công an thành phố K kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Nguyễn Duy K đang cất giấu 02 bịch ny lông hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bịch ny lông hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 1727/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2962 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-LK ngày 23/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội: "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo điểm O khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Long Khánh, tỉnh Đồng Nai cung cấp Quyết định sửa đổi, bổ sung Cáo trạng số 01/QĐ-VKS-LK ngày 18/5/2020, về việc truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội: "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo quy định tại điểm O khoản khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi thành truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội: "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo điểm C khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời sửa đổi về phần lý lịch của bị cáo K , xác định bị cáo K không có tiền án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với 01 xe mô tô hiệu ware, biểm số 60U3-0338, đây là xe của chị Nguyễn Thị Bích L giao cho K mượn, chị L không biết K sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố K đã trả lại cho gia đình chị Nguyễn Thị Bích L là phù hợp nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Khánh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2019, tại phòng số 7, nhà nghỉ Thủy Tiên 2, thuộc thuộc khu phố 5, phường X, thàn phố K, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Duy K đang tàng trữ 02 bịch ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2962 gam thì bị Công an thành phố K kiểm tra hành chính thì phát hiện bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công

cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng; việc sử dụng ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 26/12/2019, được giám định và theo kết luận giám định số: 1727/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2019, có khối lượng 0,2962 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Việc Đại diện Viện kiểm sát thành phố Long Khánh cung cấp Quyết định sửa đổi bổ sung Cáo trạng số 01/QĐ-VKS-LK ngày 18/5/2020, sửa phần lý lịch của bị cáo K , xác định bị cáo K không có tiền án. Đồng thời sửa đổi về việc truy tố bị cáo Nguyễn Duy K tội: "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo quy định tại điểm O khoản khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi thành truy tố bị cáo Nguyễn Duy K tội: "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo điểm C khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo K có 02 tiền án đã được xóa án tích vào năm 2018, nên lần phạm tội này của bị cáo K không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Long Khánh là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử lý về hình sự, trong đó 01 lần về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy"; 01 lần về hành vi "Cướp giật tài sản" và đã có 01 lần bị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học sâu sắc cho bản thân, cố gắng lao động, rèn luyên bản thân trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, biết tuân thủ pháp luật nhưng bị cáo vẫn chưa tu dưỡng đạo đức, chưa cai nghiện được ma túy, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ để HĐXX xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô hiệu ware, biển số 60U3-0338, đây là xe của chị Nguyễn Thị Bích L giao cho K mượn, chị L không biết Khánh sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho gia đình chị Nguyễn Thị Bích L nên không xem xét.

Đối với 01 gói niêm phong số 1727/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là vật dùng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm C khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K (tên gọi khác: D) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K (tên gọi khác: D) **02 (hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa chất ma túy, có số hiệu 1727/PC09 (Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2020).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Duy K (D) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an tp. Long Khánh;
- Chi cục THADS tp. Long Khánh;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

LÊ THỊ HOA